TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2023/HSST
Ngày: 19/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Cúc**

Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hà** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Dương Bá Thành Luân** - Kiểm sát viên.

Ngày 19/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/HSST ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

PHẠM THỊ M – Sinh năm: 1997; HKTT: thôn P, xã Đ, H. Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Tự do; con ông Phạm Văn T và bà Dương Thị V; Có 01 con SN 2015; TATS: Theo danh chỉ bản số 008 ngày 24/12/2023 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa P cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị truy nã, đầu thú, tạm giữ từ 25/02/2023, tạm giam từ ngày 03/03/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Long Biên. *(Có mặt)*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị P – Sinh năm: 1995

Trú tại: Phố T, Thị Trấn N, Nho Quan, Ninh Bình (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1993, trú tại: Tổ Đ, Long Biên, Hà Nội (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 15/12/2021, tổ công tác Đội CSHS - Công an quận Long Biên tiến hành kiểm tra hành chính Nhà nghỉ Hương Thảo tại số 170 Cổ Linh, phường Long Biên, Q. Long Biên, TP. Hà Nội phát hiện phát hiện tại phòng nghỉ 303 có một đôi nam nữ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục, mua bán dâm với nhau. Khách mua dâm là Nguyễn Văn H và gái bán dâm là: Nguyễn Thị P . Quá trình đấu tranh tại chỗ các đối tượng tự khai nhận mua bán dâm thông qua sự môi giới của Phạm Thị M , lúc này Phạm Thị M đang ở phòng 202. Tiến hành kiểm tra hành chính phòng 202 phát hiện Phạm Thị M đang có mặt tại đây. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản mời các đối tượng liên quan về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ của Phạm Thị M : Số tiền 3.200.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Iphone 13 màu hồng đã qua sử dụng.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H : 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Nokia 8110 4G đã qua sử dụng.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị P : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị M khai nhận hành vi của bản thân như sau: Phạm Thị M qua mạng xã hội có quen biết Nguyễn Văn H . Đến chiều ngày 15/12/2021, do có nhu cầu mua dâm nên H sử dụng số điện thoại 0963543197 gọi cho vào số điện thoại 0945082088 của M để đặt vấn đề về việc mua dâm. H và M thống nhất H sẽ mua dâm với M và một người nữa do M giới thiệu với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng/người) và tổng số tiền mua dâm là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Sau khi đã thống nhất với H , M sử dụng zalo dưới tên đăng nhập "Bông" gọi vào zalo có tên đăng nhập là "Mmỡ" của Nguyễn Thị P , M có rủ P đi bán dâm cho khách với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/lượt và P đồng ý. Đến 14h cùng ngày, M cùng P đi đến khách sạn Hương Thảo tại phường Long Biên, Q. Long Biên, TP. Hà Nội. M vào phòng 202 và được H đưa cho số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng) trong đó 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền bán dâm của M và P , 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) tiền H cho thêm M . Sau đó, P và H mua bán dâm ở phòng 303 trước và cùng thống nhất sau khi thực hiện hành vi mua bán dâm với P xong, H sẽ tiếp tục xuống phòng 202 để mua dâm với M . Đến 15 giờ cùng ngày Công an quận Long Biên kiểm tra phát hiện tại phòng 303 H và P đang có hành vi mua

bán dâm, tiếp tục kiểm tra phòng 202 phát hiện M đang ở đây chờ H xuống mua dâm.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị P , Nguyễn Văn H khai nhận nội dung diễn biến sự việc, hành vi phù hợp với nhau cùng với lời khai của Phạm Thị M và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 68/CT-VKS ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Phạm Thị M về tội: **"Môi giới mại dâm"** theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phạm Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội: **"Môi giới mại dâm".** Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo **M** mức án từ **09** đến **12** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phạm Thị M , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 4G đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn H , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị P và số tiền 3.200.000 đồng.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dụng bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ ngày 15/12/2021, tại nhà nghỉ Hương Thảo có địa chỉ số 170 Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Phạm Thị M đã có hành vi môi giới, dẫn dắt cho chị Nguyễn Thị P bán dâm cho anh Nguyễn Văn H , thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Thị M đã cấu thành tội: **Môi giới mại dâm**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn M nh xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp

ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Cho tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phạm Thị M , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 4G đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn H , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị P và số tiền 3.200.000 đồng (trong đó 3.000.000đ tiền bán dâm của M và P , 200.000đ tiền H cho thêm M) do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Thị P bán dâm cho Nguyễn Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP-12/11/2013. Công an quận Long Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị P và Nguyễn Văn H là có căn cứ pháp luật.

Đối với Nhà nghỉ Hương Thảo quá trình hoạt động có đầy đủ giấy tờ hợp pháp nên Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị M** phạm tội: ***"Môi giới mại dâm"***

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: bị cáo Phạm Thị M 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone Iphone 13 màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phạm Thị M , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Nokia 8110 4G đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn H , 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị P và số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2023 và Giấy ủy nhiệm chi ngày 10/3/2023).

3. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, M ễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận
- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương